

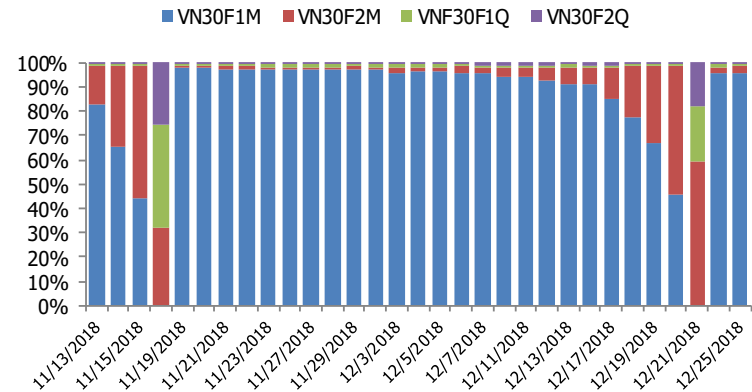
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	23	867.7	1.17
VN30F1902	21/02/2019	58	866	7.74
VN30F1903	21/03/2019	86	866	11.66
VN30F1906	20/06/2019	177	868.8	21.70

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường trong nước hôm nay do mở cửa đã chịu tác động rất lớn từ thế giới đã giảm tới 26 điểm và bị đẩy về sát vùng đáy cũ. Việc thị trường giảm sâu đã kích thích dòng tiền lớn hôm nay nhập cuộc, nhà đầu tư đã nhanh tay bắt đáy trong phiên chiều và kéo chỉ số từ mức giảm hơn 26 điểm cuối phiên sáng về mức còn hơn 10 điểm khi đóng cửa. Mặc dù có sự phục hồi rất tốt trong phiên chiều nhưng Vnindex đã để mất mốc tâm lý 900 điểm. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 10,62 điểm (-1,18%) xuống 897,94 điểm, HNX-Index giảm 0,91 điểm (-0,88%) xuống 102,44 điểm. Lực cầu bắt đáy hôm nay là điểm sáng của thị trường, mức thanh khoản được đẩy lên gấp rưỡi so với phiên ngày hôm qua, theo đó giá trị khớp lệnh phiên này đạt gần 3.000 tỷ đồng so với mức 2.100 tỷ đồng của phiên ngày hôm qua.
- Các hợp đồng tương lai có một phiên giao dịch biến động rất mạnh. Biến động đảo chiều trong phiên với biên độ lớn của VN30-Index đã phần nào hỗ trợ tốt cho khả năng trading trong phiên của giới đầu tư. Với nỗ lực cứu thị trường thoát khỏi đáy cũ đã phát huy tác dụng với sự nhập cuộc trở lại của dòng tiền lớn, tâm lý nhà đầu tư vì vậy cũng đang kỳ vọng vùng đáy sẽ được giữ vững và với quán tính như phiên chiều nay thì nhiều khả năng thị trường sẽ có phiên hồi phục vào phiên ngày mai, mẫu hình nền của Vn-Index hôm nay là Inverted Hammer có thể củng cố khả năng đảo chiều trong phiên tới. Dù vậy, các hoạt động trading trong phiên vẫn nên được ưu tiên trong hiện tại. Basis VN30F1901 duy trì trạng thái dương (+2,01 điểm) cho thấy kỳ vọng hồi phục sẽ tiếp tục được trên thị trường cơ sở.
- Về mặt kỹ thuật, lực cầu gia tăng giúp VN30-Index phục hồi ấn tượng và lấy lại mốc 860 điểm. Tuy nhiên, đường giá tiếp tục nằm dưới các đường MA ngắn và trung hạn như MA5, MA10, MA20, MA100 và MA200 ngày. Stochastic Oscillator và MACD cho tín hiệu bán nên xu hướng điều chỉnh có thể tiếp tục trong các phiên tới. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 864-860-856 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 870-875-880 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 860-863 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 868-870 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 860 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua vùng kháng cự 870-873 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 863-865 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 873 điểm.

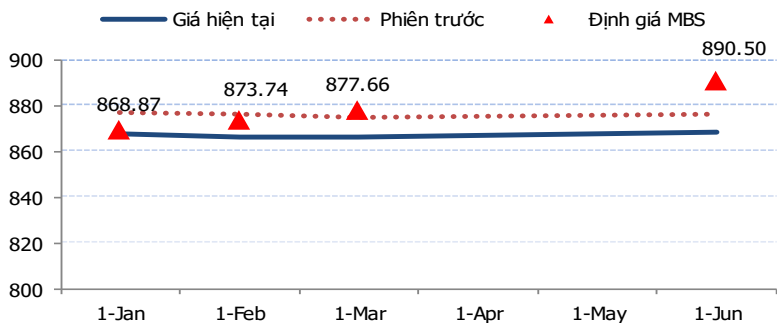
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công hỗ trợ mạnh 860-863 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 880-900 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 860 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch spread, ngoại trừ chiến lược spread zero nhằm hạn chế những rủi ro biến động qua đêm của thị trường.

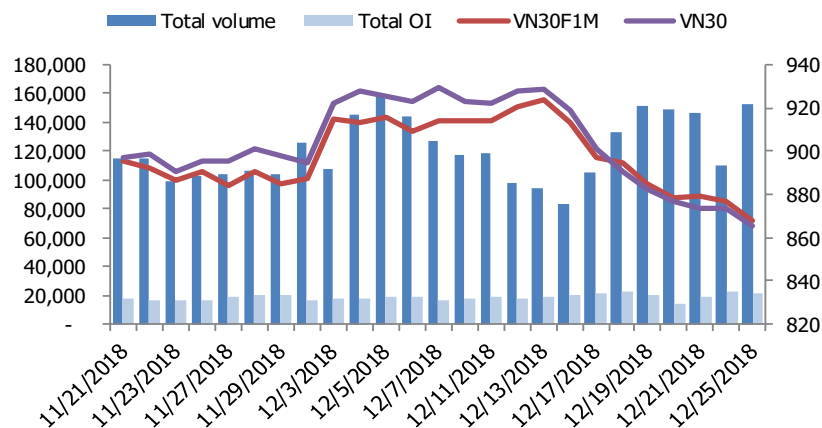
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	867.7	-1.06	150,895	38.73	20567	-2.76
VN30F1902	866	-1.14	825	35.02	536	16.27
VN30F1903	866	-1.19	350	194.12	168	-15.15
VN30F1906	868.8	-0.82	193	153.95	156	13.04
Tổng			152,263	38.95	21,427	-2.37

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Đà trượt ngay từ ATO do chịu tác động từ phiên bán tháo của Mỹ trong đêm khiến các chỉ số tương lai hạ xuống đáng kể so với phiên trước. Cụ thể, VN30F1901 giảm 1,06% về 867,7 điểm, hiện đang cao hơn cơ sở 2,01 điểm. Hợp đồng tháng 2 giảm 10 điểm xuống 866 điểm, chênh basis đạt +0,31 điểm. Hai mã VN30F1903 và VN30F1906 giảm lần lượt 1,19% và 0,82% xuống lần lượt 866 và 868,8 điểm. Theo đó basis lần lượt đạt +0,31 điểm và +3,11 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường tăng 38,9% so với phiên trước đạt 152.263 hợp đồng, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 1 đạt 150.895 hợp đồng, tăng 38,7%. Giá trị giao dịch danh nghĩa tăng tương ứng đạt 13.120,1 tỷ đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1901 là 868,87 điểm (cao hơn 1,17 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1902 là 873,74 điểm (+7,74 điểm), VN30F1903 là 877,66 điểm (+11,66 điểm) và VN30F1906 là 890,50 điểm (+21,70 điểm).

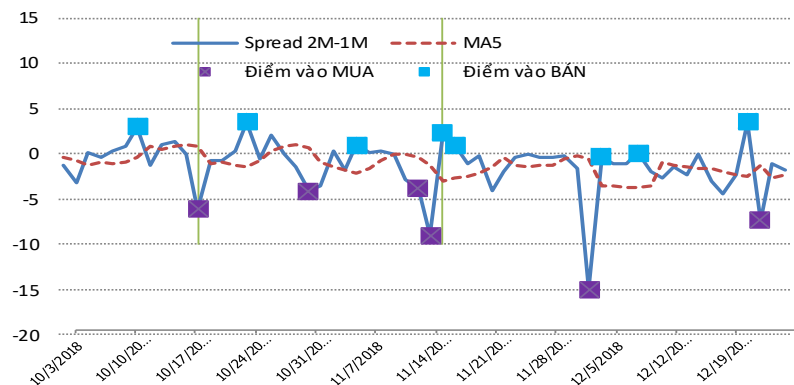
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



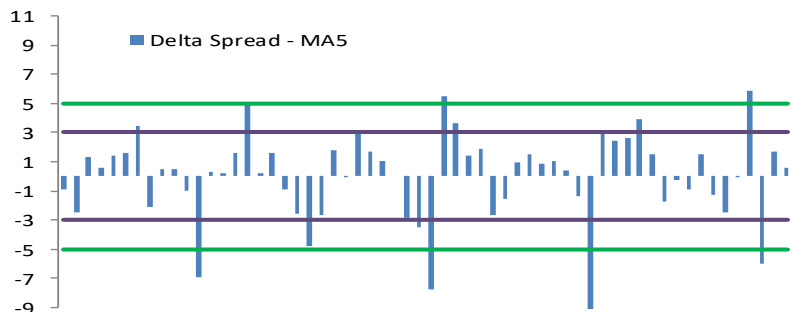
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.7	-1	-0.7	-2.3	0.6
VN30F1Q - VN30F1M	-1.7	-2	0.3	-2.36	0.66
VN30F1Q - VN30F2M	0	-1	1	-0.06	0.06
VN30F2Q - VN30F1M	1.1	-1	2.1	-1.14	2.24
VN30F2Q - VN30F2M	2.8	0	2.8	1.16	1.64
VN30F2Q - VN30F1Q	2.8	1	1.8	1.22	1.58

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



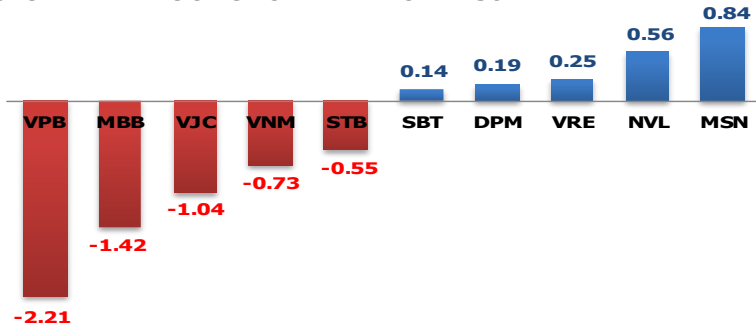
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Mở cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, cả 4 hợp đồng ghi nhận mức giảm từ 13 đến 19 điểm, tuy nhiên bước sang phiên chiều đà giảm đã bị thu hẹp, nâng mức giảm của 4 hợp đồng về khoảng từ 7 đến 10 điểm. Những phiên giao dịch tạo gap và lấp gap như hôm nay sẽ là cơ hội kiếm lời cho nhà đầu tư linh hoạt sử dụng chiến lược spread zero. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau. Sau khi thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap), nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap. Chiến lược spread zero vẫn có thể được sử dụng nhằm hạn chế những rủi ro biến động mạnh của thị trường qua đêm, giảm thiểu tổn thất của nhà đầu tư nếu chỉ nắm giữ một vị thế Long hoặc một vị thế Short.
- Trong khi đó, trong phần lớn thời gian giao dịch, các hợp đồng duy trì những diễn biến đồng pha bám sát nhau và tạo rất ít cơ hội sử dụng những chiến lược giao dịch spread khác. Chốt phiên, spread hai hợp đồng (VN30F1902-VN30F1901) giảm nhẹ xuống -1,7 điểm. Spread hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) ở mức 0 điểm trong khi spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất hiện đạt 2,8 điểm. Với biên độ giao động spread nhỏ như vậy, cơ hội kiếm lời từ chênh lệch giá đang rất thấp.

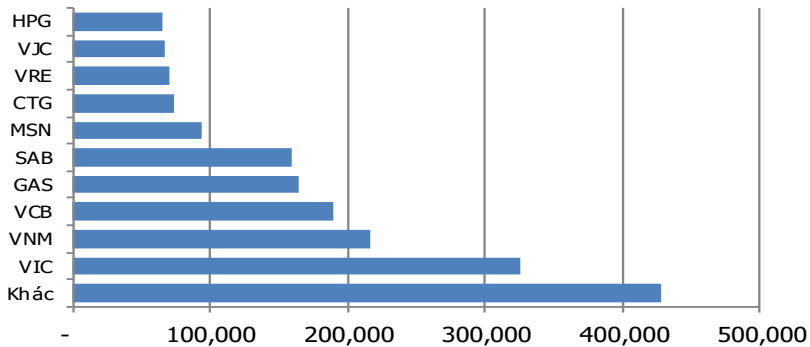
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



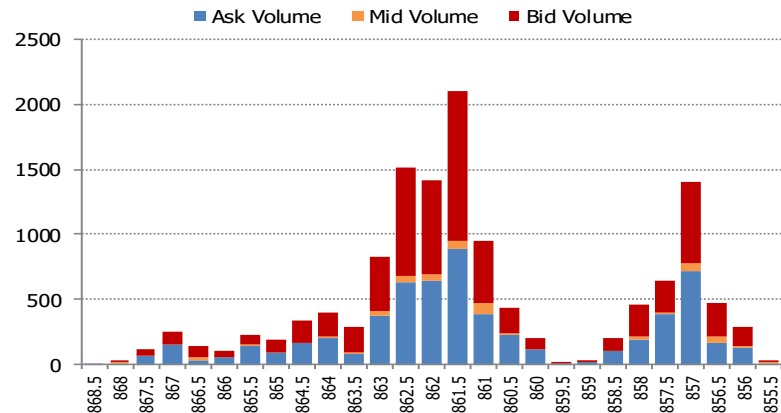
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Những nỗ lực cứu VN-Index thoát khỏi đáy 880 điểm trong phiên sáng đã đem lại hiệu quả nhất định. Đáy tạm thời được giữ vững, cầu bắt đáy bắt đầu đẩy giá lên cao dần giúp các chỉ số phục hồi mạnh mẽ buổi chiều. VN-Index chốt ngày ở mức cao nhất và chỉ còn giảm 1,17% so với tham chiếu. Đó là mức tăng mạnh trong bối cảnh độ rộng vẫn rất hẹp. Mặc dù nhìn vào rổ VN30, đại đa số cổ phiếu đều tăng giá cao hơn phiên sáng nhưng cũng mới có một vài mã vượt qua được tham chiếu: VRE đóng cửa tăng 0,51%, SBT tăng 1,48%, MSN tăng 1,27%, DPM tăng 3,41%, NVL tăng 1,72%. ROS tăng 0,72%. VN30-Index đóng cửa còn giảm 0,91% so với tham chiếu, tương đương phục hồi 1,1% trong buổi chiều. Rổ này vẫn còn 23 mã giảm trong đó 18 mã giảm trên 1%.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 7,95 điểm (-0,91%) xuống 865,69 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 06 mã tăng/23 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 51,48 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.529 tỷ đồng.
- Mặc dù đang là kỳ nghỉ của các nhà đầu tư ngoại nhưng phiên này họ đã mua ròng nhẹ trên cả 3 sàn với tổng giá trị 66,4 tỷ đồng. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với gần 25,5 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng của khối ngoại lần lượt là AST (22 tỷ đồng), PVS (22 tỷ đồng), VEA (11 tỷ đồng), SSI (10,7 tỷ đồng), GAS (9,7 tỷ đồng), v.v... Ở chiều ngược lại, E1VFN30 là CCQ khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 22,78 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là VJC (10,6 tỷ đồng), VIC (10,2 tỷ đồng), KBC (7,5 tỷ đồng), FLC (6 tỷ đồng), KPF (5,94 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	897.94	- 1.17	15.73	- 8.77
Dow Jones	21,792.20	- 2.91	14.52	- 11.84
S&P 500	2,351.10	- 2.71	16.05	- 12.06
Nikkei 225	19,155.74	- 5.01	13.27	- 15.85
Shanghai	2,504.82	- 0.88	11.77	- 24.26
DAX	10,633.82	-	11.63	- 17.68
Vàng	1,265.93	- 0.12	-	- 2.63
Dầu WTI	43.24	1.67	-	- 29.61

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư- 26/12/2018			
[JP] Phát biểu của Thống đốc NHTW Kuroda			
Thứ Năm- 27/12/2018			
[JP] Tỷ lệ thất nghiệp T.11			
[US] Đơn thất nghiệp tuần			
[US] Chỉ số Tin cậy Tiêu dùng T.12			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số Nikkei của Nhật Bản đã chạm đáy 20 tháng trong phiên ngày thứ Ba dưới ảnh hưởng tiêu cực từ đợt bán tháo mạnh của chứng khoán Mỹ đêm trước đó. Tuy có hồi lại đôi chút trong những phút giao dịch cuối nhưng chốt phiên, chỉ số này vẫn giảm 5,01% về 19.155,74 điểm, chính thức bước vào thị trường gấu do giảm hơn 20% từ đỉnh tháng Mười. Topix cũng đóng cửa thấp hơn 4,88% sau khi thiết lập đáy mới tính từ 11/2016 ở 1.412,90 điểm. Không chỉ những mã bluechips như Toyota, Sony hay Nintendo gặp khó mà cả những mã cổ phiếu phòng thủ thuộc các ngành tiêu dùng và y tế cũng đang chật vật trước áp lực bán dăng cao tại một trong những thị trường lớn nhất châu Á này. Theo thống kê, tất cả 33 ngành cổ phiếu của SGDCK Tokyo đều chìm trong sắc đỏ, dẫn đầu là cơ khí và dược phẩm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai ghi nhận mức sụt giảm xấp xỉ 1%, kéo giãn khoảng cách với đầu năm lên gần -24%.
- Đồng yên Nhật gần như không đổi với tỷ giá USD/JPY hiện đạt mức 110,18. Trái phiếu chính phủ 10 năm của nước này tăng nhẹ từ 0% lên 0,019% trong phiên vừa qua.
- Giá dầu thô WTI tăng 1,1% lên 42,98 USD/thùng. Vàng trụ vững ở 1.270,57 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Giá dầu tiếp tục lao dốc đã ảnh hưởng tiêu cực tới nhóm cổ phiếu dầu khí trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, GAS đóng cửa giảm 3.200 đồng xuống 85.800 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Đường giá nằm dưới các đường MA ngắn và trung hạn, các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, ADX đều cho tín hiệu bán. Hỗ trợ ngắn hạn của GAS là 80.000-82.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 88.000-90.000 đồng/cp..



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.35	52,000	-3.88	4.74%	12.38	-0.12	9.31	1.71
CII	Construction & Materials	0.86	25,450	-1.17	2.41%	13.21	-0.09	76.59	1.26
CTD	Construction & Materials	1.25	157,600	-1.01	1.79%	66.73	-0.11	7.80	1.53
CTG	Banks	1.35	19,700	-3.19	3.92%	90.14	-0.39	9.54	1.05
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.47	77,600	-1.15	6.70%	7.63	-0.05	19.22	3.46
DPM	Chemicals	0.66	22,750	3.41	5.32%	21.30	0.19	15.25	1.12
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.52	41,500	-1.19	1.22%	30.19	-0.37	7.80	2.14
GAS	Oil & Gas Producers	1.51	85,800	-3.60	3.59%	64.37	-0.49	13.26	3.86
GMD	Industrial Transportation	1.22	26,300	-3.66	4.46%	15.64	-0.40	4.17	1.37
HPG	General Industrials	7.15	30,400	-0.33	5.01%	142.14	-0.20	7.01	1.66
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,400	-3.18	3.02%	22.60	-0.08	3.44	0.47
KDC	Food Producers	0.53	23,400	-1.68	5.54%	1.35	-0.08	#N/A N/A	0.80
MBB	Banks	4.32	19,700	-3.67	3.88%	202.20	-1.42	8.33	1.35
MSN	Financial Services	7.72	80,000	1.27	3.21%	44.31	0.84	14.77	4.78
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.41	85,400	-1.27	2.62%	47.23	-0.49	13.18	4.51
NVL	Real Estate Investment & Services	3.82	65,200	1.72	2.99%	28.18	0.56	27.54	3.41
PLX	Oil & Gas Producers	1.18	55,300	-2.30	2.38%	32.76	-0.24	16.83	3.27
PNJ	General Retailers	2.45	93,700	-1.58	1.51%	28.78	-0.34	17.26	4.49
REE	Industrial Engineering	0.96	30,600	-2.24	2.15%	13.26	-0.19	6.04	1.08
ROS	Construction & Materials	1.10	42,000	0.72	8.75%	153.99	0.07	32.48	4.13
SAB	Beverages	4.38	246,900	0.00	1.94%	10.00	0.00	35.77	9.51
SBT	Food Producers	1.13	20,600	1.48	4.57%	28.75	0.14	19.79	1.69
SSI	Financial Services	1.48	26,850	-0.56	4.26%	73.73	-0.07	9.26	1.42
STB	Banks	3.78	11,950	-1.65	3.42%	80.39	-0.55	16.07	0.91
VCB	Banks	3.50	52,700	-0.75	3.92%	102.26	-0.23	15.68	3.09
VIC	Real Estate Investment & Services	11.53	101,900	-0.10	1.80%	29.71	-0.10	74.57	5.91
VJC	Travel & Leisure	6.09	121,900	-1.93	1.65%	45.47	-1.04	12.88	6.23
VNM	Food Producers	10.54	124,600	-0.80	1.38%	43.31	-0.73	24.93	8.52
VPB	Banks	6.66	19,600	-3.69	3.63%	43.69	-2.21	6.95	1.60
VRE	General Retailers	5.76	29,800	0.51	3.63%	32.89	0.25	46.15	2.66

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M – F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng		VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng		100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh		Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh		01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh		500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động		+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán		Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng		Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn